

ĐIỂM THI

Lớp: Trung cấp lý luận chính trị khóa 31

Môn: Phần D.I. Quản lý hành chính nhà nước

Ngày thi: 15/5/2025

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	Bảng chữ			Số	Bảng chữ
1	Đàm Thị An	7,75	Bảy phẩy bảy năm	26	Hoàng Thị Tuyết Linh	8,00	Tám
2	Bùi Trường Anh	7,25	Bảy phẩy hai năm	27	Nông Việt Long	7,50	Bảy phẩy năm
3	Lý Thị Tuyết Băng	6,50	Sáu phẩy năm	28	Đình Công Luân	7,50	Bảy phẩy năm
4	Sầm Bích Diệp	8,00	Tám	29	Nông Văn Lược		Thôi học
5	Nông Thị Diệp	7,50	Bảy phẩy năm	30	Lý Quảng Nông		Thôi học
6	Hà Thế Dự	7,75	Bảy phẩy bảy năm	31	Sầm Thị Ngân	7,25	Bảy phẩy hai năm
7	Lâm Thị Giảng	7,75	Bảy phẩy bảy năm	32	Hoàng Xuân Ngọc	7,50	Bảy phẩy năm
8	Bế Thị Thu Hà	7,75	Bảy phẩy bảy năm	33	Bùi Bích Phương	7,75	Bảy phẩy bảy năm
9	Nông Thanh Hải		Thôi học	34	Lâm Đức Thanh	7,25	Bảy phẩy hai năm
10	Nông Thị Hồng Hạnh	8,00	Tám	35	Liêu Thị Thảo	8,00	Tám
11	Cao Thị Thanh Hào	8,00	Tám	36	Đàm Thu Thảo	7,50	Bảy phẩy năm
12	Lương Kim Hằng	7,75	Bảy phẩy bảy năm	37	Nông Thế Thiên	7,75	Bảy phẩy bảy năm
13	Lê Văn Hiền	8,00	Tám	38	Đàm Thị Bích Thu	6,50	Sáu phẩy năm
14	Nguyễn Vy Thị Hoà	8,00	Tám	39	Lý Hải Thuận		Thôi học
15	Hoàng Hoài	8,25	Tám phẩy hai năm	40	Hà Vũ Thuyết	7,50	Bảy phẩy năm
16	Nguyễn Quốc Hoàn	7,25	Bảy phẩy hai năm	41	Lương Nguyễn Thức		Thôi học
17	Lê Duy Hùng	7,50	Bảy phẩy năm	42	Đàm Trung Thương	6,75	Sáu phẩy bảy năm
18	Bế Tuấn Hùng	7,25	Bảy phẩy hai năm	43	Lương Thanh Trâm	8,00	Tám
19	Mai Đức Hùng		Thôi học	44	Đoàn Cảnh Trọng	8,00	Tám
20	Vũ Thị Lan Hương	7,50	Bảy phẩy năm	45	Hoàng Anh Trụ	5,50	Năm phẩy năm
21	Hoàng Thị Hương	8,00	Tám	46	Nông Thị Út	8,25	Tám phẩy hai năm

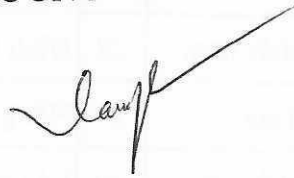
STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	Bằng chữ			Số	Bằng chữ
22	Nông Văn Hương		Thôi học	47	Nông Thị Hồng Vân	8,25	Tám phẩy hai năm
23	Hứa Thị Kiều	8,00	Tám	48	Hà Trọng Vinh	8,00	Tám
24	Nguyễn Văn Khoa	8,00	Tám	49	Trần Đức Xuân		Thôi học
25	Hoàng Hồng Liễu	7,25	Bảy phẩy hai năm	50	Nguyễn Hải Yên	7,00	Bảy

Điểm 5,50: 01 điểm; Điểm 6,50: 02 điểm; Điểm 6,75: 01 điểm; Điểm 7,00: 01 điểm; Điểm 7,25: 06 điểm;
Điểm 7,50: 09 điểm; Điểm 7,75: 07 điểm; Điểm 8,00: 13 điểm; Điểm 8,25: 03 điểm./.

GHI ĐIỂM

**PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ NCKH
TRƯỞNG PHÒNG**

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thu Hằng

Đoàn Thị Vân Thúy

Trịnh Thị Ánh Hoa